

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày: 29-07-2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Thái Văn Sửu.**

2. Bà: **Nguyễn Thị Vân Anh.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Thanh Bình** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 07 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/HSST, ngày 23/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 07 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**; sinh ngày: 10/02/1987 tại: huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm x, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Nguyễn Ngọc L, sinh năm: 1951 (đã chết) và bà: Hoàng Thị Q, sinh năm: 1957; vợ: Ngô Thị H, sinh năm 1989; con: có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2022 đến nay; có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Hồ Đình T, sinh năm 1967; trú tại: xóm x, xã Q, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan:*** Bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1957; trú tại: Xóm x, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 30/3/2022, Nguyễn Văn Th đi làm tại Công ty xây lắp điện Viễn thông Đức Sơn (có địa chỉ tại xóm 12, xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An) đang thầu thi công hạng mục xây lắp cho Công ty TNHH Thương mại xây dựng An Gia Việt (có địa chỉ tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu) tại nhà kho của Công ty TNHH MaSan MB thuộc Khu công nghiệp Nam Cẩm, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Th tình cờ gặp lại người bạn tên Đ trú ở huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (nhưng Th không rõ họ tên, lai lịch, địa chỉ, nơi làm việc cụ thể). Đến ngày 28/4/2022, Đ rủ Th về huyện Tân Kỳ chơi thì Th đồng ý. Sau đó, Th lấy xe máy nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 37K1-884.19 đăng ký tên của bố mình là Nguyễn Ngọc L (Sinh năm 1951, đã mất), hiện do mẹ của Th là bà Hoàng Thị Q (Sinh năm 1957) đang quản lý, sử dụng chở Đ lên huyện Tân Kỳ. Khi đến thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, cả hai rẽ vào một quán thịt dê bên đường để ăn uống. Quá trình ăn uống, Th và Đ bàn bạc với nhau đi khu du lịch Hòn Mát ở Nghĩa Đàn chơi, nên khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Th tiếp tục dùng xe máy kiểm soát 37K1-884.19 chở Đ đi đường Hồ Chí Minh hướng từ thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ đi huyện Nghĩa Đàn. Tuy nhiên, khi đến đoạn đường gần Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 3 thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An trên đường Hồ Chí Minh, cả hai thấy biển chỉ dẫn báo còn 18 Kilomet mới đến khu du lịch Hòn Mát nên quay trở về. Trên đường về qua khu vực Công trường xây dựng Trạm biến áp 110KV thuộc xóm Tân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, cả hai dừng lại cạnh công trường để đi vệ sinh, sau đó chạy xe vào công trường để xin nước uống. Khi vào trong công trường, Đ xuống xe đi xin nước uống nhưng thấy công trường không có ai trông coi nên quay ra nói với Th "*Có máy hàn, máy cắt để tao vô cuộm*", ý là rủ Th trộm cắp tài sản thì Th đồng ý và đi vào, Đ nói tiếp "*Xem cái gì lấy được thì lấy đi*"; rồi Đ dùng tay cuộn dây lấy máy hàn, còn Th thấy có 01 (một) máy khoan ở gần nên cầm lấy rồi đưa ra chỗ dựng xe, Đ cầm máy hàn đi theo sau. Cả hai để máy khoan và máy hàn giữa xe, rồi Th dùng chân kẹp giữ chở Đ ra đường mòn theo hướng Thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ đi đường qua huyện Đô Lương để về nhà Th. Trên đường đi, cả hai bàn nhau bán phế liệu các tài sản vừa trộm được để lấy tiền chia nhau tiêu xài, nhưng sau đó Th nghĩ việc bán phế liệu sẽ không được giá nên bảo Đ để máy khoan và máy hàn điện lại cho Th sử dụng, lúc nào nhận lương Th sẽ trích gửi lại cho Đ một ít tiền thì Đ đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, Đ xuống xe tại thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương để bắt xe buýt về ngược huyện Tân Kỳ, còn Th tiếp tục điều khiển xe máy biển kiểm soát 37K1-884.19 chở các tài sản vừa trộm được về nhà tại Xóm x, xã N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để cất giấu. Đến

ngày 05/5/2022, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Văn Th đã đến Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để xin đầu thú, đồng thời tự nguyện giao nộp lại toàn bộ tài sản Th và Đ trộm cắp ngày 28/4/2022 tại Trạm biến áp 110KV thuộc xóm Tân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định: Tài sản Th và Đ trộm cắp ngày 28/4/2022 tại Trạm biến áp 110KV thuộc xóm Tân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thuộc sở hữu của anh Hồ Đình T (Sinh năm 1967, trú tại: xóm x, xã Q, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KLĐG-HĐĐG ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tân Kỳ kết luận: Giá trị 01 (một) chiếc máy khoan đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 28/4/2022 là 1.050.000 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*); Giá trị 01 (một) chiếc máy hàn điện tại thời điểm ngày 28/4/2022 là 2.880.000 đồng (*Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*). Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn Th và đối tượng tên Đ trộm cắp của anh Hồ Đình T tại thời điểm mất trộm ngày 28/4/2022 là 3.930.000 đồng (*Ba triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS-TK ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”.

* *Hình phạt chính*: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn Th mức án từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam ngày 5/5/2022.

* *Hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản của mình, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên miễn xét

c. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Th có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm

nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 55 phút ngày 28/4/2022, tại Trạm biến áp 110KV thuộc xóm Tân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn Th cùng một đối tượng tên Đ trú ở huyện Tân Kỳ đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) máy khoan và 01 (một) máy hàn điện của anh Hồ Đình T có tổng trị giá là 3.930.000 đồng (*Ba triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác với giá trị tài sản là 3.930.000 đồng (*Ba triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng*) của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản

của anh Hồ Đình T và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do động cơ chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã cố ý phạm tội và bất chấp hậu quả xảy ra. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người chủ sở hữu tài sản rồi lén lút lấy trộm tài sản. Nguyễn Văn Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Th được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tính chất, hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây ra hậu quả lớn. Vì vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của BLHS, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy qua kết quả xác minh tài sản, bị cáo không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Hồ Đình T đã nhận lại tài sản bị mất nay không yêu cầu gì thêm về dân sự vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với đối tượng tên Đ trú ở huyện Tân Kỳ cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Trạm biến áp 110KV thuộc xóm Tân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An cùng với Nguyễn Văn Th vào ngày 28/4/2022. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ nhằm xác minh, thu thập thông tin về đối tượng nhưng không xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể; do đó không có căn cứ để khởi tố. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ lập hồ sơ xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Hoàng Thị Q (mẹ ruột của Nguyễn Văn Th) là người đang trực tiếp quản lý, sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 37K1-

884.19 mà Th và đối tượng tên Đ sử dụng để trộm cắp tài sản vào ngày 28/4/2022 tại Trạm biến áp 110KV thuộc xóm Tân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ. Quá trình điều tra xác định: bà Quế hoàn toàn không biết việc Th sử dụng xe máy của mình để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cũng không biết việc Th mang tài sản trộm cắp về nhà cất giấu nên bà Hoàng Thị Q không phạm tội.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra vụ án, cơ quan CSĐT công an huyện Tân Kỳ đã thu giữ:

- 01 (một) máy khoan cầm tay kích thước (49x26x08)cm, có tay cầm bằng nhựa màu đen. Thân máy bằng kim loại, trên thân có đề dòng chữ "Dong Cheng D2CO3-26B" và đề dãy số "082008127087". Máy được đầu nối với một đoạn dây điện màu xanh dài 3,2m, một đầu dây điện có phích cắm bằng nhựa màu trắng. Máy đã qua sử dụng;

- 01 (một) máy hàn điện màu cam kích thước (28x20x11)cm, có tay cầm bằng nhựa màu đen. Thân máy bằng một mặt có đề dòng chữ màu đen "JASIC", một mặt đề dòng chữ màu trắng "WELDCOM", cạnh thân máy có đề dòng chữ màu đen "ARES120". Một bên thân máy dẫn nối với 01 (một) dây điện màu đen dài 2,75m, một đầu dây điện có phích cắm màu đen. Một bên thân máy còn lại đầu nối với hai dây hàn dài màu đen. Một dây hàn dài 8,8m, một dây dài 3,9m, ở mỗi đầu dây hàn một đầu nối với kim màu đỏ, một đầu nối với một ống kim loại. Máy hàn đã qua sử dụng.

Xét thấy không ảnh hưởng đến công tác điều tra, truy tố, xét xử nên cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã làm thủ tục trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hồ Đình T là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 BLTTHS nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Th phạm vào tội: ***“Trộm cắp tài sản”***

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS

Xử phạt: Nguyễn Văn Th 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam ngày 5/5/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

